

Số: **38** /2009/QĐ - TTg

Hà Nội, ngày 09 tháng 3 năm 2009

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành Bảng danh mục giáo dục, đào tạo
của hệ thống giáo dục quốc dân**

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Luật Thống kê ngày 17 tháng 6 năm 2003;

Căn cứ Luật Giáo dục sửa đổi ngày 14 tháng 6 năm 2005;

Căn cứ Luật Dạy nghề ngày 29 tháng 11 năm 2006;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Quy định Bảng danh mục giáo dục, đào tạo của hệ thống giáo dục quốc dân gồm 5 cấp:

- Cấp I: Trình độ giáo dục, đào tạo;
- Cấp II: Lĩnh vực giáo dục, đào tạo;
- Cấp III: Nhóm chương trình, nhóm ngành, nhóm nghề giáo dục, đào tạo;
- Cấp IV: Chương trình, ngành, nghề giáo dục, đào tạo;
- Cấp V: Chuyên ngành, chuyên nghề giáo dục, đào tạo.

Điều 2. Ban hành kèm theo Quyết định này Bảng danh mục giáo dục, đào tạo của hệ thống giáo dục quốc dân cấp I, cấp II và cấp III:

- Cấp I: Trình độ giáo dục, đào tạo;
- Cấp II: Lĩnh vực giáo dục, đào tạo;
- Cấp III: Nhóm chương trình, nhóm ngành, nhóm nghề giáo dục, đào tạo.

Phụ lục chi tiết kèm theo.

Điều 3.

1. Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội theo dõi, cập nhật Bảng danh mục giáo dục, đào tạo cấp I, cấp II và cấp III.

2. Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư ban hành và cập nhật Bảng danh mục giáo dục, đào tạo cấp chi tiết hơn (cấp IV hoặc cấp IV và cấp V) phù hợp với yêu cầu quản lý giáo dục.

Điều 4. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Điều 5. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 5 năm 2009. Thay thế Quyết định số 25/2005/QĐ-TTg ngày 27 tháng 01 năm 2005 của Thủ tướng Chính phủ về việc quy định Bảng danh mục giáo dục, đào tạo của hệ thống giáo dục quốc dân./.

THỦ TƯỚNG

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- Văn phòng BCDTW về phòng, chống tham nhũng;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- UB Giám sát tài chính Quốc gia;
- Ngân hàng Chính sách Xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- UBTW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Công TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: Văn thư, KTTT (5b). A. 205



Nguyễn Tấn Dũng